TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/KDTM-PT
Ngày 11-7-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường

Bà Vũ Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2023/TLPT-KDTM ngày 10/5/2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thanh Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Nhận ủy quyền thường xuyên: Ngân hàng A– Chi nhánh P Bình Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Trường Đ, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh P Bình Thuận (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng A– Chi nhánh P Bình Thuận (Có mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH VP

Địa chỉ: Xóm T, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ P, chức vụ: Giám đốc (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm , thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Võ P, sinh năm: 1975 (Có mặt)

2. Bà Phạm Thị Hằng N, sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm , thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- *Người kháng cáo*: Bị đơn Công ty TNHH VP

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản án sơ thẩm được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn H đại diện Ngân hàng A– Chi nhánh P trình bày: Ngày 27/4/2022, Agribank P và Công ty TNHH VP đã ký hợp đồng tín dụng số 4804-LAV-202200937 với số tiền 8.000.000.000 đồng; với lãi suất vay là 9%/năm, lãi suất nợ quá hạn 13,5%/năm và lãi chậm trả 10%/năm; thời hạn vay là 12 tháng, kỳ hạn trả nợ căn cứ trên từng lần giấy nhận nợ. Vay có bảo đảm và một phần không bảo đảm tài sản. Tài sản đảm bảo tiền vay gồm:

1. Nhà ở và đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BD 318676 ngày 19/4/2011 của Ủy ban nhân dân huyện T, thửa đất số 102B1, tờ bản đồ số 02, diện tích đất 414,8 m^2, nhà ở diện tích 104,4 m^2, nhà và đất tọa lạc tại xóm , xãV , huyện T.

2. Trại tôm giống theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 819326 ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận, thửa đất số 57, tờ bản đồ số 82, diện tích 1.745 m^2; loại công trình:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m^2)	Diện tích sàn (m^2) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sử dụng
Nhà để xe	56,9	56,9	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Trại nuôi tôm giống	706,3	706,3	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Hồ nước	106,3	106,3	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà máy tạo khí	8,0	8,0	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà làm việc	93,5	93,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	

Hồ xử lý nước thải	79,5	79,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà ở công nhân	84,7	84,7	Sở hữu riêng	Cấp 4	

3. Trại tôm giống theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 475962 ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện T thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00 diện tích 1.000 m^2 tọa lại tại Xóm , xã V, huyện T; loại công trình: trại tôm giống

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m^2)	Diện tích sàn (m^2) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sử dụng
Trại tôm giống	154	154	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Trại tôm giống	494,5	494,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Hồ nước	19,6	19,6	Sở hữu riêng	Cấp 4	

4. 01 xe ô tô Ford Ranger giấy chứng nhận đăng ký xe số 010063, biển số 86C 081.62 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 11 tháng 01 năm 2017; nhãn hiệu Ford; lọai xe Tải pickup cabin kép, màu sơn: trắng; tải trọng hàng hóa: 927kg; số chỗ ngồi: 5; số máy P4AT2348796; số khung: FF80HW662989; số loại Ranger; dung tích 2198.

5. 01 xe ô tô Ford Focus giấy chứng nhận đăng ký xe số 000089, biển số 86H 6780 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15 tháng 7 năm 2010; nhãn hiệu Ford; lọai xe ô tô con; số máy QQDD03142; số khung: RL04DFDMMATR03142; công suất 96; năm sản xuất 2010; số chỗ ngồi: 5; màu sơn đen; dung tích 1789.

Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông Võ P và bà Phạm Thị Hằng N thế chấp cho Agribank A theo hợp đồng số 060/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 061/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022 và Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 062/22PN/BB ngày 26/4/2022, Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty VP đã vi phạm thời hạn trả nợ gốc.

Nay Ngân hàng A yêu cầu Công ty VP hoàn trả số nợ gốc là 8.000.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 10 tháng 02 năm 2023 là 787.906.849 đồng. Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 11/02/2023 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến trả

xong khoản nợ gốc, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ, đồng thời đưa tài sản thế chấp để đảm bảo các khoản nợ.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ P cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Hằng N trình bày: Ông bà thống nhất với số nợ gốc và nợ lãi của Ngân hàng A, thống nhất với số tài sản thế chấp để đảm bảo khoản nợ vay, nhưng ông bà đề nghị Ngân hàng a hoặc thẩm định lại giá trị tài sản thế chấp để nâng hạn mức cho vay, cho vay thêm 02 tỷ để làm ăn trả nợ hoặc không tính lãi nữa và cho trả hằng năm với số tiền 450.000.000 đồng cho đến hết nợ.

Sau khi hòa giải không thành;

Ngày 10/02/2023 Tòa án nhân dân huyện T đã đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm tại bản án số 01/2023/KDTM-ST, quyết định:

Căn cứ vào:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 463; khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng a do Ngân hàng a – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên đối với Công ty TNHH VP về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Buộc Công ty TNHH VP phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên tiền gốc là 8.000.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 10 tháng 02 năm 2023 là 787.906.849 đồng. Tổng cộng 8.787.906.849 đồng (tám tỷ bảy trăm tám mươi bảy triệu chín trăm lẻ sáu ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng).

Kể từ ngày 11/02/2023, cho đến thi hành xong các khoản nợ, Công ty TNHH VP phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên, theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Công ty TNHH VP không trả hoặc trả không đủ số tiền nợ thì Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp sau đây để thu hồi khoản nợ trên:

1. Nhà ở và đất ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BD 318676 ngày 19/4/2011 của Ủy ban nhân dân huyện T , thửa đất số 102B1, tờ bản đồ số 02, diện tích đất 414,8 m^2, nhà ở diện tích 104,4 m^2, nhà và đất tọa lạc tại Xóm , xã V , huyện T .

2. Trại tôm giống theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 819326 ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận, thửa đất số 57, tờ bản đồ số 82, diện tích 1.745 m^2; loại công trình:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m^2)	Diện tích sàn (m^2) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sử dụng
Nhà để xe	56,9	56,9	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Trại nuôi tôm giống	706,3	706,3	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Hồ nước	106,3	106,3	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà máy tạo khí	8,0	8,0	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà làm việc	93,5	93,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Hồ xử lý nước thải	79,5	79,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Nhà ở công nhân	84,7	84,7	Sở hữu riêng	Cấp 4	

3. Trại tôm giống theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 475962 ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện T thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00 diện tích 1.000 m^2 tọa lại tại Xóm 7, xã V , huyện T ; loại công trình: trại tôm giống

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m^2)	Diện tích sàn (m^2) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sử dụng
Trại tôm giống	154	154	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Trại tôm giống	494,5	494,5	Sở hữu riêng	Cấp 4	
Hồ nước	19,6	19,6	Sở hữu riêng	Cấp 4	

4. 01 xe ô tô Ford Ranger giấy chứng nhận đăng ký xe số 010063, biển số 86C 081.62 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 11 tháng 01 năm 2017; nhãn hiệu Ford; loại xe Tải pickup cabin kép, màu sơn: trắng; tải trọng hàng hóa: 927kg; số chỗ ngồi: 5; số máy P4AT2348796; số khung: FF80HW662989; số loại Ranger; dung tích 2198.

5. 01 xe ô tô Ford Focus giấy chứng nhận đăng ký xe số 000089, biển số 86H 6780 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 15 tháng 7 năm 2010; nhãn hiệu Ford; loại xe ô tô con; số máy QQDD03142; số khung: RL04DFDMMATR03142; công suất 96; năm sản xuất 2010; số chỗ ngồi: 5; màu sơn đen; dung tích 1789.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 20/02/2023, bị đơn Công ty TNHH VP kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- *Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng A – Chi nhánh Phan Rí Cửa:* Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc Công ty VP hoàn trả số nợ gốc là 8.000.000.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 10 tháng 02 năm 2023 là 787.906.849đồng cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên. Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 11/02/2023 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến trả xong khoản nợ gốc, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ, đồng thời đưa tài sản thế chấp để đảm bảo các khoản nợ.

- *Đại diện theo pháp luật của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ P trình bày:* Thống nhất về khoản vay và tính lãi của Ngân hàng nông nghiệp chi nhánh Phan Rí Cửa, đề nghị Ngân hàng dừng việc tính lãi hoặc thẩm định lại giá trị tài sản thế chấp để nâng hạn mức cho vay, cho vay thêm 2 tỷ để làm ăn trả nợ hoặc cho trả hằng năm với số tiền 400.000.000đồng cho đến hết nợ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành và thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH VP, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 10/02/2023 của Toà án nhân dân huyện T .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng.

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy đơn kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH VP trong thời hạn luật định và đã thực hiện việc nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 và Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên yêu cầu Công ty VP hoàn trả số nợ gốc là 8.000.000.000 đồng và tiền lãi. Căn cứ vào địa chỉ của bị đơn. Tòa án nhân dân huyện T áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ tranh chấp.

[3] Về nội dung kháng cáo: Xét kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thủy sản VP , phần trình bày của người đại diện hợp pháp của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Hợp đồng tín dụng số 4804-LAV-202200937 ngày 27/4/2022 là một giao dịch dân sự đã thỏa mãn các điều kiện theo quy định tại Điều 117 Bộ luật dân sự. Hơn nữa, người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty TNHH VP thừa nhận có vay khoản tiền 8.000.000.000 đồng gồm các khoản: Khoản tiền 1.000.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 4804LDS202100147; Khoản tiền 4.500.000.000 ;đồng theo giấy nhận nợ số 4804LDS202201432; Khoản tiền 300.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 4804LDS202201453; Khoản tiền 2.200.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 4804LDS202202092 từ Ngân hàng A – Chi nhánh Phan Rí Cửa. Do đó, giao dịch giữa Agribank P và Công ty VP là hợp pháp.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty TNHH VP đã không thực hiện đúng như thỏa thuận. Ngân hàng A – Chi nhánh P đã có thông báo chuyển nợ quá hạn số 02/KHKD-PRC ngày 25 tháng 7 năm 2022 cho Công ty VP cũng như các biên bản làm việc ngày 26 tháng 7 năm 2022 và 10 tháng 8 năm 2022 với Công ty TNHH VP nhưng Công ty VP không trả nên đã vi phạm điều khoản thanh toán tại Điều 6 của Hợp đồng tín dụng số 4804-LAV-202200937 ngày 27 tháng 4 năm 2022.

Với khoản tính lãi được Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên tính lãi đến ngày 10 tháng 02 năm 2023 là 787.906.849đồng. Bị đơn ông Võ P – đại diện Công ty TNHH VP thừa nhận do vi phạm thời hạn trả lãi của hợp đồng nên Ngân hàng A – Chi nhánh P yêu cầu trả lại tiền gốc 08 tỷ đồng và số tiền lãi trên lãi là đúng.

Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty TNHH VP đề nghị Ngân hàng dừng việc tính lãi hoặc thẩm định lại giá trị tài sản thế chấp để nâng hạn mức cho vay, cho vay thêm 02 tỷ để làm ăn trả nợ hoặc cho trả hằng năm với số tiền 400.000.000đồng cho đến hết nợ. Tuy nhiên, vấn đề trên nguyên đơn Ngân hàng A – Chi nhánh P không đồng ý, bởi hạn mức tín dụng đối với khoản vay đã hết, tài sản đảm bảo cho khoản vay hơn 07 tỷ, số tiền vay không có đảm bảo hơn 600 triệu đồng, do đó yêu cầu của cho vay thêm là không có căn cứ. Hơn nữa, nội

dung trong hợp đồng tín dụng không có điều khoản nào thể hiện việc dừng việc tính lãi.

Xét thấy yêu cầu của Công ty VP không được Ngân hàng A – Chi nhánh P đồng ý thỏa thuận và người đại diện hợp pháp của Công ty VP không đưa ra thêm tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu trong đơn kháng cáo là có cơ sở.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có căn cứ. Kháng cáo của Công ty TNHH VP không có căn cứ chấp nhận như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Do hợp đồng tín dụng có đảm bảo bằng hợp đồng thế chấp tài sản nên Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, tại phần quyết định của bản án sơ thẩm tuyên quyền xử lý tài sản đối với các hợp đồng tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông Võ P và bà Phạm Thị Hằng N thế chấp cho Ngân hàng A – Chi nhánh P theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 060/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 061/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022 và Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 062/22PN/BB ngày 26/4/2022 để thu hồi các khoản nợ nhưng khi tuyên xử lý tài sản thế chấp chi tiết từng loại tài sản là không đúng nên Tòa án cấp phúc thẩm tuyên lại cho đúng. Tòa án cấp sơ thẩm nên rút kinh nghiệm vấn đề trên.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty TNHH VP phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH VP .

Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự,

- Căn cứ Điều 463; khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên đối với Công ty TNHH VP về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Buộc Công ty TNHH VP phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên tiền gốc là 8.000.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 10 tháng 02 năm 2023 là 787.906.849 đồng. Tổng cộng 8.787.906.849 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám mươi bảy triệu chín trăm lẻ sáu ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng)

Kể từ ngày 11/02/2023, cho đến thi hành xong các khoản nợ, Công ty TNHH VP phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên, theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Công ty TNHH VP không trả hoặc trả không đủ số tiền nợ thì Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông Võ P và bà Phạm Thị Hằng N thế chấp cho Ngân hàng A – Chi nhánh P theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 060/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022; Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 061/22PN/HĐTC ngày 26/4/2022 và Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông số 062/22PN/BB ngày 26/4/2022 để thu hồi các khoản nợ.

2. Về án phí: Công ty TNHH VP phải nộp 116.787.907 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; Hoàn trả cho Ngân hàng A do Ngân hàng A – Chi nhánh P nhận ủy quyền thường xuyên số tiền 58.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0011826, ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

3. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

Công ty TNHH VP phải chịu 2.000.000đồng tạm ứng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, Công ty đã nộp đủ theo biên lai số 0016921 ngày 10/4/2023 tại Chi cục thi hành án huyện T , tỉnh Bình Thuận.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/7/2023).

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND huyện Tuy Phong;
- THADS huyện Tuy Phong;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Thanh Thái